

Bản án số: 07/2023/HS-ST

Ngày: 13/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HỘI ĐỒNG xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Anh Đức
2. Ông Trần Văn Vinh

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 254/2022/TLST-HSST ngày 08/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 254/2022/QĐXXST-HS ngày 26/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lã Thành T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1997 tại Hà Nội; Giới tính: N; HKTT và chỗ ở: thôn 3, xã V, huyện T, Hà Nội; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt N; Họ và tên cha: Lã Văn N, sinh năm 1964; Họ và tên mẹ: Hoàng Thị T, sinh năm 1970; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai.

* Tiền án, tiền sự: không.

Danh chỉ bản số 322 lập ngày 30/6/2022 tại Công an huyện T, thành phố Hà Nội

Bị can bị bắt khẩn cấp ngày 24/6/2022, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2022. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội.

Bị hại:

1. Chị Trần Thu P, sinh năm 1990 (xin vắng mặt)

Trú tại: Tập thể B10, phường M, quận H, Hà Nội

2. Chị Nguyễn Thị Lan H, sinh năm 1995 (xin vắng mặt)

Trú tại: Số 9, ngách 25, ngõ 629, K, Đ, Hà Nội

3. Chị Đinh Thị T, sinh năm 1997 (xin vắng mặt)

Trú tại: Đội 4, thôn Đ, xã D, huyện T, Hà Nội

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Phạm Thị H, sinh năm 1977 (vắng mặt)
Trú tại: Thôn K, xã H, huyện T, Hà Nội
2. Anh Nguyễn Bá Đ, sinh năm 1992 (vắng mặt)
Trú tại: xã Đ, huyện T, Hà Nội
3. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1997 (có mặt)
Trú tại: xóm 6, xã Y, huyện T, Hà Nội
4. Anh Phạm Bá H, sinh năm 1996 (vắng mặt)
Trú tại: Xã B, huyện G, Nam Định
5. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1993 (vắng mặt)
Trú tại: xã Đ, huyện C, Hà Nội
6. Ông Lã Văn N, sinh năm 1964 (có mặt)
7. Bà Hoàng Thị T, sinh năm 1970 (có mặt)
Cùng trú tại: Thôn 3, xã V, huyện T, Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 22/6/2022, Lã Thành T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade không có biển kiểm soát đi trên đường liên xã M, huyện T với mục đích tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đến khu vực xóm 10 xã M, phát hiện chị Đinh Thị Phương T (*sinh năm: 1997, HKTT: Cúm 12, thôn N, xã Q, huyện T, Hà Nội*) đang điều khiển xe máy trên đường theo hướng xã M đi xã DH, tay trái chị T cầm chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh dương, đang áp sát vào tai để nghe điện thoại. T liền điều khiển xe máy áp sát phía bên trái chị T, dùng tay phải giật chiếc điện thoại trên tay chị T rồi phóng xe bỏ chạy. Kiểm tra chiếc điện thoại cướp giật được, T thấy trong ốp điện thoại có số tiền 700.000 Đ. T tháo sim điện thoại của chị T lắp vào chiếc điện thoại ITEL màu đỏ của T để kiểm tra, biết được thông tin: Sim điện thoại có số thuê bao 0399450678, người đăng ký mang tên Đinh Thị P T (*sinh ngày: 22/8/1997, số CMND: 013409070*). Tiếp đó T dùng các số 220897 (*là số ngày tháng năm sinh của chị T*) để mở mật khẩu máy Iphone của chị T, kết quả số 220897 là mật khẩu mở màn hình chiếc điện thoại trên.

Sau khi mất điện thoại, chị T gọi điện nhắn tin vào số điện thoại 0399450678 của mình để xin chuộc lại điện thoại thì T nhắn tin với nội dung sẽ gửi trả máy cho chị T rồi tháo sim số 0399450678 ra cất vào ví. Đến sáng ngày 23/6/2022, T đã cài đặt lại rồi bán chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh cho chị Phạm Thị H (*sinh năm: 1977, địa chỉ: thôn KH, xã HH, huyện TT, Hà Nội*) với giá: 16.000.000 Đ. Số tiền bán điện thoại và 700.000 Đ trong ốp điện thoại của chị T, T đã tiêu xài cá nhân hết 10.700.000 Đ, còn lại số tiền 6.000.000 Đ.

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 24/6/2022, tổ công tác đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện T phối hợp với Công an xã V làm nhiệm vụ tại khu vực đường liên xã V, huyện T, Hà Nội. Phát hiện Lã Thành T điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade không có biển kiểm soát nên đã yêu cầu kiểm tra hành chính. Kết quả tổ công tác phát hiện 01 biển kiểm soát: 29M1 – 804.79 ở trong cốp xe, 01 sim điện thoại đăng ký thuê bao số 0399450678 trong người T. Tổ công tác đã đưa Lã Thành T cùng tang vật, P tiện về trụ sở để đấu tranh, xử lý.

Quá trình điều tra, Cơ quan Công an thu giữ của Lã Thành T các đồ vật, tài liệu gồm:

- 01 (một) điện thoại vỏ màu đỏ, có chữ ITEL, bên trong có gắn 01 (một) thẻ Sim số thuê bao: 096.8837027, số Imei: 354083096197023; Imei – 354-083096197031;

- 01 (một) điện thoại Iphone XS có lưng màu trắng bạc, ốp lưng màu trắng, Imei1: 357210090347802, Imei 2: 357210090758552 (không lắp sim);

- 01 (một) sim điện thoại có chữ 4G – Viettel màu đỏ, số sim: 8984-04800-03836-36662, số thuê bao: 0399450678;

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen vàng Đ, số máy: JF94E0137440, số khung: RLHJF6336L7515628;

- 01 (một) chìa khóa xe máy;

- 01 (một) biển kiểm soát: 29M1 – 804.79;

- Số tiền: 6.000.000 Đ (sáu triệu đồng).

Tại Cơ quan Điều tra, Lã Thành T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai phù hợp với các tài liệu do Cơ quan điều tra thu thập được. Về nguồn gốc các tài sản thu giữ, T khai: 01 sim điện thoại có chữ 4G – Viettel màu đỏ số sim: 8984-04800-03836-36662, số thuê bao 0399450678 là sim trong chiếc điện thoại cướp giật được của chị Đinh Thị P T; số tiền 6.000.000 Đ là tiền còn lại sau khi T bán chiếc điện thoại của chị T; 02 chiếc điện thoại bị thu giữ là tài sản của T.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh dương là tang vật của vụ án. Tại bản Kết luận Định giá tài sản số 109 ngày 11/8/2022 của hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự - UBND huyện T kết luận: **“Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax/ 128GB, màu xanh dương đã qua sử dụng trị giá: 21.190.000 Đ”**.

Chị Phạm Thị H khai khi mua chiếc điện thoại Iphone 12 Promax màu xanh của Lã Thành T không biết điện thoại do T phạm tội mà có. Sau đó chị H đã bán chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Văn Chuyển (sinh năm: 1987, HKTT: xã Đ, huyện C, Hà Nội). Anh Chuyển đã bán chiếc điện thoại cho một người đàn ông không quen biết (hiện không xác định được nhân thân). Tang vật hiện không thu hồi được. Do chị H và anh C khi mua bán, trao đổi không biết chiếc điện thoại

trên là tang vật của vụ án nên Cơ quan Điều tra – Công an huyện T không có căn cứ để xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã trả lại cho chị Đinh Thị P T 01 sim điện thoại có chữ 4G – Viettel màu đỏ số sim: 8984-04800-03836-36662, số thuê bao: 0399450678. Chủ sở hữu nhận lại tài sản, yêu cầu Lã Thành T bồi thường cho chị T số tiền 21.890.000 Đ.

Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy Honda Airblade (*số khung RLHJF6336L7515628, số máy JF94E0137440*) đăng ký BKS 29M1 – 804.79. Xe thuộc sở hữu của Lã Thành T, đã dùng xe vào việc phạm tội. Chiếc xe máy trên cùng với 02 chiếc điện thoại thu giữ của T cần tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra xác định ngoài vụ việc nêu trên, Lã Thành T còn thực hiện 05 vụ cướp giật tài sản khác. Cụ thể như sau:

1. Vụ thứ nhất:

Khoảng 22 giờ ngày 05/6/2022, Lã Thành T điều khiển xe máy Honda Airblade không có biển kiểm soát đi trên đường mục đích tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đến đoạn đường PH giáp với đường T, thuộc phường Y, quận H, Hà Nội. Phát hiện 02 người phụ nữ điều khiển xe máy điện cùng chiều, người ngồi sau đang sử dụng điện thoại Iphone XS màu trắng. T điều khiển xe áp sát và giật điện thoại rồi nhanh chóng bỏ chạy. Sau khi cướp giật được chiếc điện thoại trên, T kiểm tra điện thoại bên trong lắp sim số thuê bao: 0968837027. T tháo sim ra sau đó đến cửa hàng mua bán điện thoại di động tại số 179 TK, xã T, huyện T, Hà Nội bán chiếc điện thoại trên cho anh Vũ Quang T (*sinh năm: 1997, HKTT: thị trấn N, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh*) với giá: 1.500.000 Đ. Số tiền trên, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Cơ quan Điều tra, Lã Thành T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. T khai sau khi cướp giật, kiểm tra điện thoại thấy bên trong lắp sim số thuê bao: 0968837027. Ngày 13/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã có Công văn gửi Tập đoàn Viễn thông Quân đội Viettel đề nghị cung cấp thông tin về chủ sở hữu số thuê bao: 0968837027 nhưng đến nay chưa nhận được Công văn phúc đáp. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T tiến hành xác minh tại Công an phường P và Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H. Kết quả các đơn vị trên không tiếp nhận, xác minh giải quyết tin báo, tố giác tội phạm với những nội dung như đã nêu trên. Hết thời hạn điều tra, do chưa xác định được bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến vụ cướp giật tài sản hồi 22 giờ ngày 05/6/2022, tại đoạn đường P giáp với đường T, thuộc phường Y, quận H, Hà Nội để tiếp tục xác minh, xử lý.

2. Vụ thứ hai:

Khoảng 23 giờ ngày 12/6/2022, Lã Thanh T điều khiển xe máy Honda Airblade không có biển kiểm soát đi trên đường P với mục đích tìm người sơ hở

đề cướp giật tài sản. Khi đến địa phận phường D, quận C, Hà Nội, phát hiện chị Trần Thu P (*sinh năm: 1990, địa chỉ: phường M, quận H, Hà Nội*) đang điều khiển xe máy theo hướng giao với Phạm Văn Đ, chị P đang sử dụng chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh. T áp sát bên trái, dùng tay phải giật chiếc điện thoại trên tay chị P rồi bỏ chạy. Khi chị P gọi vào số điện thoại của mình xin chuộc lại điện thoại, T yêu cầu chị P chuộc lại chiếc điện thoại với số tiền 1.500.000 Đ, chuyển tiền vào số tài khoản 177286068 ngân hàng VP Bank, chủ tài khoản NGUYEN TUAN A. Chị P đã chuyển số tiền 500.000 Đ vào tài khoản trên và đề nghị khi nào nhận lại điện thoại sẽ trả nốt số tiền 1.000.000 Đ. Tuy nhiên, sau đó Lã Thành T đã tháo sim vứt đi (*T không nhớ vị trí vứt*) để cắt liên lạc với chị P, mục đích không trả lại điện thoại. Tiếp đó T đến cửa hàng mua bán điện thoại di động Đ Mobile tại chợ Đ, xã Q, huyện T, Hà Nội bán chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Bá Đ (*sinh năm: 1992, địa chỉ: xã Đ, huyện T, Hà Nội*) với giá: 7.000.000 Đ. Số tiền có được T đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi chuyển tiền nhưng không nhận lại được điện thoại, chị Trần Thu P đã tới Công an phường V trình báo. Ngày 16/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận G ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại Iphone 13 Promax là tang vật của vụ án. Tại bản Kết luậnĐ giá số 353 ngày 07/9/2022 của Phòng tài chính kế hoạch – HĐ định giá tài sản trong TTHS – UBND quận G kết luận: **“01 (một) điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh 256 Gb (đã qua sử dụng từ 01/2022) trị giá: 25.550.000 Đ (Hai mươi lăm triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng)”**.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận G đã ra Quyết định khởi tố vụ án và Viện KSND quận Gra Quyết định chuyển vụ án để điều tra theo thẩm quyền. Sau khi tiếp nhận, ngày 10/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T ra Quyết định nhập vụ án.

Tại Cơ quan Điều tra, Lã Thành T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. T khai sau khi cướp giật chiếc điện thoại của chị P, T nhờ anh Nguyễn A (*sinh năm: 1997, HKTT: xóm 6, xã M, huyện T, Hà Nội*) nhận số tiền 500.000 vào số tài khoản 177286068 ngân hàng VP bank của anh A. Tiếp đó, T nhờ anh A chuyển tiếp số tiền 500.000 Đ đến số tài khoản 244179169 ngân hàng VP bank của anh Phạm Bá H (*sinh năm: 1996, HKTT: xã B, huyện G, tỉnh Nam Định*). Sau đó, T nhờ anh H chuyển số tiền trên vào số tài khoản 104869740512 ngân hàng Vietinbank của T. Số tiền trên, T đã tiêu xài cá nhân hết. Ngày 18/11/2022, Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 142 đối với hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Lã Thành T.

Anh A và anh H khai không biết số tiền 500.000 Đ trên là số tiền do T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T không có cơ sở để xử lý.

Anh Nguyễn Bá Đ khai khi mua chiếc điện thoại trên không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có, sau đó anh Đ đã bán chiếc điện thoại trên cho một người không quen biết, tang vật hiện không thu hồi được. Do khi mua bán, trao đổi, anh Đ không biết chiếc điện thoại trên là tang vật của vụ án nên Cơ quan Điều tra – Công an huyện T không có căn cứ để xử lý.

Về dân sự: Chị Trần Thu P yêu cầu Lã Thành T bồi thường cho chị P số tiền 26.000.000 Đ.

3. Vụ thứ ba:

Khoảng 23 giờ ngày 07/6/2022, Lã Thành T điều khiển xe máy Honda Airblade không có biển kiểm soát đi trên đường với mục đích tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đến đường Văn C, thuộc địa phận phường KH, quận H, Hà Nội, phát hiện chị Nguyễn Thị Lan H (sinh năm: 1995, HKTT: thị trấn T, huyện T, tỉnh Phú Thọ) điều khiển xe máy chở chị Nguyễn Thị Hằng N (sinh năm: 2001, HKTT: xã S, huyện H, tỉnh Hưng Yên), chị H đang sử dụng điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh, T điều khiển xe áp sát bên trái, dùng tay phải giật chiếc điện thoại trên tay chị H rồi phóng xe bỏ chạy. Sau khi cướp giật được chiếc điện thoại trên, T sử dụng số điện thoại 0329070218 gọi cho người nhà chị Nguyễn Thị Lan H để hỏi mật khẩu máy nhưng không được. T đến cửa hàng mua bán điện thoại di động địa chỉ số 133 TK, xã TT, huyện T, Hà Nội bán chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Văn C (sinh năm: 1993, HKTT: xã Đ Phú, huyện C, Hà Nội) với giá: 7.000.000 Đ. Số tiền có được, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi bị cướp giật điện thoại, chị Nguyễn Thị Lan H đã tới Công an phường KH, quận H trình báo. Ngày 01/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc điện thoại Iphone 13 Promax. Tại bản Kết luận định giá tài sản số 132 ngày 01/7/2022 của hội đồng định giá tài sản trong TTHS – UBND quận H kết luận: **“01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax 128 Gb trị giá: 22.000.000 Đ”**.

Ngày 16/6/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H đã có Công văn số 1236 gửi Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội Viettel đề nghị cung cấp thông tin chủ thuê bao số điện thoại 0329070218 nhưng đến nay chưa nhận được Công văn phúc đáp. Ngày 10/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận H chuyển hồ sơ vụ Cướp giật tài sản xảy ra ngày 07/6/2022 tại đầu ngõ 2A Văn C, phường K, quận H, Hà Nội cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T để tiếp tục điều tra theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan Điều tra, Lã Thành T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Anh Nguyễn Văn C khai khi mua chiếc điện thoại trên không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có, sau đó anh C đã bán chiếc điện thoại trên cho một người không quen biết, tang vật hiện không thu hồi được. Do khi mua bán, trao đổi, anh

C không biết chiếc điện thoại trên là tang vật của vụ án nên Cơ quan Điều tra – Công an huyện T không có căn cứ để xử lý.

Về dân sự: Chị Nguyễn Thị Lan H yêu cầu Lã Thành T bồi thường số tiền 22.000.000 Đ.

4. Vụ thứ tư:

Khoảng 22 giờ ngày 07/6/2022, Lã Thành T điều khiển xe máy Honda Airblade không có biển kiểm soát đi trên đường với mục đích tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đến đoạn đường P gần phố C thuộc phường B, quận Đ, Hà Nội. Phát hiện một người phụ nữ điều khiển xe máy Honda Cub đi phía trước cùng chiều đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh. T điều khiển xe áp sát bên trái, dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại Redmi màu xanh rồi phóng xe bỏ chạy. Sau đó, T đến cửa hàng mua bán điện thoại di động tại xã Q, huyện T, Hà Nội bán chiếc điện thoại trên cho anh Trần Giang N (*sinh năm: 1990, HKTT: phường P, thành phố B, tỉnh Thái Bình*) với giá 1.000.000 Đ. Số tiền có được, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại Cơ quan Điều tra, Lã Thành T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Anh Trần Giang N khai khi mua chiếc điện thoại trên không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có, sau đó anh N đã bán chiếc điện thoại trên cho một người không quen biết, tang vật hiện không thu hồi được. Do anh N khi mua bán, trao đổi không biết chiếc điện thoại trên là tang vật của vụ án nên Cơ quan Điều tra – Công an huyện T không có căn cứ để xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T tiến hành xác minh tại Công an phường B và Công an quận Đ. Kết quả các đơn vị trên không tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác nào có nội dung như đã nêu trên. Hết thời hạn điều tra, do chưa xác định được bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến vụ cướp giật tài sản xảy ra hồi 22 giờ ngày 07/6/2022, tại đường gần phố C thuộc phường B, quận Đ, Hà Nội để tiếp tục xác minh, xử lý.

5. Vụ thứ năm:

Khoảng 11 giờ ngày 15/6/2022, Lã Thành T điều khiển xe máy Honda Airblade không có biển kiểm soát đi trên đường với mục đích tìm người sơ hở để cướp giật tài sản. Khi đến đoạn đường đầu ngõ 553 đường G, thuộc phường G, quận H, Hà Nội. Phát hiện một người phụ nữ điều khiển xe máy theo hướng cùng chiều đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu vàng. T điều khiển xe áp sát bên trái, dùng tay phải cướp giật chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng rồi phóng xe bỏ chạy thoát. Sau đó, T đến khu vực trước cửa số nhà 212 phố C, phường Đ, quận H, Hà Nội bán chiếc điện thoại trên cho một nam thanh

niên không quen biết với giá 500.000 Đ. Số tiền có được T đã tiêu xài cá nhân hết.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T tiến hành xác minh tại Công an phường GB và Công an quận H. Kết quả các đơn vị trên không tiếp nhận, giải quyết tin báo, tố giác nào có nội dung như đã nêu trên. Kết quả rà soát tại trước cửa số nhà 212 phố C, H, Hà Nội không phát hiện người nam thanh niên đã mua chiếc điện thoại Iphone 6 plus màu vàng của T. Hết thời hạn điều tra, do chưa xác định được bị hại nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã ra quyết định tách tài liệu liên quan đến vụ cướp giật tài sản xảy ra hồi 11 giờ ngày 15/6/2022 tại khu vực đầu ngõ 553 đường G, thuộc phường G, quận H, Hà Nội để tiếp tục xác minh, xử lý.

Hết thời hạn điều tra, do chưa nhận được hồi đáp của các cơ quan viễn thông, ngày 18/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện T đã ra quyết định tách các tài liệu liên quan đến việc xác minh các số điện thoại: 0968837027, 0977354304 và 0329070218 để tiếp tục xác minh, xử lý.

Tại bản cáo trạng số 247/CT-VKS-TT ngày 30/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Lã Thành T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã công bố. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật và ăn năn hối cải. Bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường cho các bị hại. Đề nghị HỘI ĐỒNG xét xử xem xét để bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Bị hại là chị P, chị T, chị H đều xin vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xác nhận đã được gia đình bị cáo bồi thường mỗi người 20.000.000 Đ, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, không có yêu cầu gì khác về dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan là ông N, bà T xác nhận đã thay bị cáo bồi thường cho những người bị hại là chị P, chị T, chị H mỗi người 20.000.000 Đ và không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lã Thành T về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c, d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng: điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo với mức án tù 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 171 Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Những người bị hại đã được bồi thường và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự, nên không xem xét.

Về vật chứng:

- 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen vàng Đ, số máy: JF94E0137440, số khung: RLHJF6336L7515628; 01 (một) chìa khóa xe máy; 01 (một) biển kiểm soát: 29M1 – 804.79 thu giữ của bị cáo được dùng làm P tiện phạm tội nên cần tịch thu sung công.

- Số tiền: 6.000.000 Đ (sáu triệu đồng) thu giữ của bị cáo là tài sản do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ.

- 01 (một) điện thoại vỏ màu đỏ, có chữ Itel, bên trong có gắn 01 (một) thẻ Sim số thuê bao: 096.8837027, số Imei: 354083096197023: Imei – 354-083096197031 và 01 (một) điện thoại Iphone XS có lưng màu trắng bạc, ốp lưng màu trắng, Imei1: 357210090347802, Imei 2: 357210090758552 (không lắp sim) không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- Trả lại chị Đinh Thị P T 01 (một) sim điện thoại có chữ 4G – Viettel màu đỏ, số sim: 8984-04800-03836-36662, số thuê bao: 0399450678.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 22/6/2022, tại khu vực đường liên xã M thuộc xóm 10 xã M, huyện T, Hà Nội. Lã Thành T điều khiển xe máy cướp giật của chị Đinh Thị P T 01 chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax màu xanh dương trị giá 21.190.000 Đ và số tiền 700.000 Đ (cất giữ bên trong ốp điện thoại).

Quá trình điều tra xác định ngoài vụ việc nêu trên, trên địa bàn thành phố Hà Nội, Lã Thành T còn điều khiển xe máy thực hiện 05 vụ cướp giật tài sản khác. Có 02 vụ đã xác định được bị hại gồm:

- Khoảng 23 giờ ngày 12/6/2022 tại đường P thuộc phường DV, quận CG, Hà Nội. Lã Thành T điều khiển xe máy cướp giật của chị Nguyễn Thị Lan H 01 chiếc điện thoại Iphone 13 Promax màu xanh trị giá 22.000.000 Đ;

- Khoảng 23 giờ ngày 07/6/2022 tại đường Văn C thuộc phường KH, quận H, Hà Nội. Lã Thành T điều khiển xe máy cướp giật của chị Trần Thu P 01 chiếc điện thoại di động Iphone 13 Promax màu xanh trị giá 25.550.000 Đ.

Tổng trị giá tài sản Lã Thành T cướp giật được là: 69.440.000 Đ.

Hành vi của bị cáo Lã Thành T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm c, d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường cho bị hại nên bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ông nội của bị cáo là ông Lã Văn C được tặng thưởng huy chương chiến sĩ vẻ vang, Huân huy kháng chiến hạng nhì, bản thân bị cáo đã có thời gian thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân, được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở và Đ nhiều thành tích tốt trong công tác; những người bị hại đều có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm hình sự và biện pháp chấp hành hình phạt:

Bị cáo Lã Thành T đã trên 18 tuổi, bị cáo có đủ năng lực, nhận thức để biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng xuất phát từ tư cách đạo đức kém và muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, bị cáo đã lợi dụng sơ hở để cướp giật tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, mục đích thu lợi, xâm phạm quyền sở hữu tài sản và trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân. Bản thân bị cáo là đảng viên, đã từng được rèn luyện, giáo dục trong môi trường Công an nhân dân nhưng sau khi xuất ngũ, bị cáo không tu dưỡng bản thân, không giữ vững tư cách đạo đức của người Đảng viên, không phát huy tinh thần của lực lượng vũ trang, gây mất uy tín của Đảng, của Công an nhân dân trong lòng quần chúng. Do vậy, cần áp dụng

một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nghiêm khắc với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Khi lượng hình, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo khoản 5 điều 171 Bộ luật hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại là chị Tr, chị H, chị P xác nhận gia đình bị cáo đã bồi thường cho mỗi người 20.000.000 Đ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, không có yêu cầu gì về dân sự nên hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung công 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen vàng Đ, số máy: JF94E0137440, số khung: RLHJF6336L7515628; 01 (một) chìa khóa xe máy; 01 (một) biển kiểm soát: 29M1 – 804.79 thu giữ của bị cáo được dùng làm P tiện phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền: 6.000.000 Đ (sáu triệu đồng) thu giữ của bị cáo là tài sản do phạm tội mà có.

- Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại vỏ màu đỏ, có chữ Itel, bên trong có gắn 01 (một) thẻ Sim số thuê bao: 096.8837027, số Imei: 354083096197023; Imei – 354-083096197031 và 01 (một) điện thoại Iphone XS có lưng màu trắng bạc, ốp lưng màu trắng, Imei1: 357210090347802, Imei 2: 357210090758552 (không lắp sim) do không liên quan đến vụ án.

- Trả lại chị Đinh Thị Phương T 01 (một) sim điện thoại có chữ 4G – Viettel màu đỏ, số sim: 8984-04800-03836-36662, số thuê bao: 0399450678;

[7] Án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lã Thành T phạm tội “Cướp giật tài sản”

2. Áp dụng điểm c, d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Lã Thành T **48 (bốn mươi tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2022.

3. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

4. Xử lý vật chứng của vụ án:

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với số tiền: 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng) theo ủy nhiệm chi số 13 lập ngày 13/01/2023 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

- Tịch thu sung công 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen vàng Đ, số máy: JF94E0137440, số khung: RLHJF6336L7515628; 01 (một) chìa khóa xe máy; 01 (một) biển kiểm soát: 29M1 – 804.79.

- Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại vỏ màu đỏ, có chữ Itel, bên trong có gắn 01 (một) thẻ Sim số thuê bao: 096.8837027, số Imei: 354083096197023; Imei – 354-083096197031 và 01 (một) điện thoại Iphone XS có lưng màu trắng bạc, ốp lưng màu trắng, Imei1: 357210090347802, Imei 2: 357210090758552 (không lắp sim).

- Trả lại chị Đinh Thị T 01 (một) sim điện thoại có chữ 4G – Viettel màu đỏ, số sim: 8984-04800-03836-36662, số thuê bao: 0399450678.

Số vật chứng trên được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 06/12/2022 ký giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

5. Án phí và quyền kháng cáo:

- Áp dụng: Điều 135, 136, 331, 332, 333, 336, 337 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Áp dụng: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo Lã Thành T phải chịu 200.000 Đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Ông Lã Văn N, bà Hoàng Thị T có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Những người có quyền, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- THADS huyện T;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN VĂN THẮNG

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM:
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN VĂN THẮNG